

**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
  - Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh sửa đổi lần thứ hai, thông qua Đại hội đồng cổ đông ngày 25/4/2013.
  - Căn cứ Biên bản họp số 35/BB-HĐQT ngày 10/10/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Thông qua việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và xây dựng cơ bản 09 tháng đầu năm 2017:**

**1) Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh :**

DIỄN GIẢI	ĐVT	KẾ HOẠCH 2017	THỰC HIỆN 09 tháng 2017	TỈ LỆ TH SO VỚI KH (%)	TỈ LỆ TH SO VỚI CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC (%)
SL Nước sản xuất	m3	3.976.000	3.064.656	77,08	104,81
SL Nước ghi thu	m3	3.220.000	2.486.775	77,23	106,02
Tỷ lệ thất thoát	%	19%	18,86%	0,10	0,96
Công suất m3/ngày	m3	10.893	11.351	104,20	104,81
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Đồng</b>	<b>33.248.000.000</b>	<b>27.023.574.277</b>	<b>81,28</b>	<b>116,85</b>
Doanh Thu Nước máy	Đồng	27.048.000.000	21.026.391.300	77,74	106,50
Doanh Thu Lắp đặt	Đồng	5.000.000.000	5.098.733.831	101,97	206,36
Doanh Thu nước đóng chai	Đồng	1.000.000.000	374.126.536	37,41	52,87
Doanh Thu H□TC	Đồng	200.000.000	245.599.190	122,80	119,44
Doanh Thu khác	Đồng		278.723.420		258.077,24
<b>Tổng Chi phí</b>	<b>Đồng</b>	<b>24.698.000.000</b>	<b>21.010.248.520</b>	<b>85,07</b>	<b>125,48</b>
Nước máy	Đồng	19.248.000.000	15.809.087.630	82,13	113,86
Lắp đặt	Đồng	4.500.000.000	4.628.084.581	102,85	213,56

Chi phí nước đóng chai	Đồng	950.000.000	342.422.552	36,04	49,96
HĐTC	Đồng	-	-		
Chi phí khác	Đồng		230.653.757		6.386,04
<b>Lợi Nhuận trước thuế</b>	<b>Đồng</b>	<b>8.550.000.000</b>	<b>6.013.325.757</b>	<b>70,33</b>	94,20
Nước máy	Đồng	7.800.000.000	5.217.303.670	66,89	89,06
Lắp đặt	Đồng	500.000.000	470.649.250	94,13	154,98
Nước đóng chai	Đồng	50.000.000	31.703.984	63,41	142,75
HĐTC	Đồng	200.000.000	245.599.190	122,80	121,57
Lợi nhuận khác	Đồng		48.069.663		
Thuế TNDN		<b>1.710.000.000</b>	<b>1.224.265.151</b>	71,59	94,41
<b>Lợi Nhuận sau thuế</b>	<b>Đồng</b>	<b>6.840.000.000</b>	<b>4.789.060.606</b>	<b>70,02</b>	94,14
<b>Các khoản nộp NS</b>	<b>Đồng</b>	<b>5.000.000.000</b>	4.160.292.282	83,21	105,25
<b>Tỷ suất LN</b>					
LN trước thuế/ VDL	%	34,20	24,05	70,33	94,20
LN sau thuế/ VDL	%	27,36	20,87	76,28	102,56
Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%				-
Tỷ lệ chia cổ tức	%	10%		-	
LN trước thuế/ D.Thu	%	26%	22%		
LN sau thuế/ D.Thu	%	21%	18%		
<b>Đầu tư XDCB</b>		<b>5.200.000.000</b>	<b>4.029.550.542</b>		
ĐTMM CN tại nội ô TX		4.700.000.000	2.774.482.037	<b>59,03</b>	
Khoan giếng, trạm bơm			1.117.688.505		
Mua bơm chìm		500.000.000	137.380.000	<b>27,48</b>	
Lao động	Người	68	68	100,00	103,03
T.nhập BQ/người/tháng	Đồng	8.500.000	13.500.000	158,82	245,45
Số khách hàng hiện có	KH	14.594	15.227	104,34	110,33

## 2) Về xây dựng cơ bản:

Bơm chìm SAER-ITALY model NR-151E/6B	34.200.000
Máy bơm chìm 15HP 6" (Moteur Franklin + Guồn Shakti)	51.590.000
Giếng khoan KCN Suối Tre 1	322.182.320
Trạm bơm số 5	161.497.273
Tuyến ống từ giếng Xuân Trung - Hồng Thập Tự	45.716.906
Cải tạo tuyến ống dọc quốc lộ 56	121.249.795
Giếng khoan Xuân Trung	316.571.808
Bộ bơm chìm 15HP(Guồng+Moteur Franklin) Mỹ	51.590.000
XDCB TOCN bên phải đường Nguyễn Chí Thanh	274.030.310
XDCB TOCN bên trái đường Nguyễn Chí Thanh	233.207.813

XDCB tuyến ống cấp nước bên trái đường Hồ Thị Hương	324.962.217
XDCB cải tạo tuyến ống STK D60 bằng ống HDPE D63 tại hẻm 78,638,658 và đường Phạm Ngọc Thạch	60.607.663
XDCB cải tạo TOCN HDPE D110 cư xá Hoà Bình; đường Trần Quang Diệu	205.440.823
Đầu nối TOCN từ trạm bơm số 01,02 đến đường D3 KCNST	146.871.790
Đường dây trung thế và TBA 3 pha giếng số 1,2 KCNST	263.933.473
XDCB Cải tạo và phát triển TO HDPE D110 bên trái đường Khổng Tử	224.870.534
XDCB tuyến ống cấp nước dọc tuyến đường 9 tháng 4	301.093.303
XDCB Giếng KCN Suối Tre 2	317.437.104
XDCB tuyến ống cấp nước bên phải đường Nguyễn Trãi ( từ cọc 1 đến cọc 4)	370.240.477
XDCB tuyến ống cấp nước bên phải đường Nguyễn Trãi ( từ cọc 4 đến cọc 6)	202.256.933
<b>Tổng cộng</b>	<b>4.029.550.542</b>

### 3) Về chống thất thoát:

- Cải tạo thay thế ống STK cư xá Hòa Bình và chuyển đổi hệ thống.
- Cải tạo thay thế đường ống STK đường Khổng Tử.
- Phát hiện xử lý 72 trường hợp ống bể.
- Khoanh vùng, tách mạng dò tìm ống bể.

### Điều 2: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

TT	DIỄN GIẢI	ĐVT	KẾ HOẠCH 2018
<b>1</b>	<b>Sản lượng SX và Tiêu thụ</b>		
a	SL Nước SX	m <sup>3</sup>	4.154.000
b	SL Nước Ghi Thu	m <sup>3</sup>	3.385.000
c	% Thất Thoát	%	18,5%
d	Công suất m3/ngày	m <sup>3</sup>	11.381
<b>2</b>	<b>Tổng Doanh Thu</b>	<b>Đồng</b>	<b>33.634.000.000</b>
a	<i>Doanh Thu Nước máy</i>	<i>Đồng</i>	<i>28.434.000.000</i>
b	<i>Doanh Thu Lắp đặt</i>	<i>Đồng</i>	<i>5.000.000.000</i>
c	<i>Doanh Thu HĐTC(TGNH)</i>	<i>Đồng</i>	<i>200.000.000</i>
<b>3</b>	<b>Tổng Chi Phí</b>	<b>Đồng</b>	<b>24.974.000.000</b>
a	<i>Chi Phí Nước máy</i>	<i>Đồng</i>	<i>20.474.000.000</i>
b	<i>Chi Phí Lắp đặt</i>	<i>Đồng</i>	<i>4.500.000.000</i>
<b>4</b>	<b>Lợi Nhuận (trước thuế)</b>	<b>Đồng</b>	<b>8.660.000.000</b>
a	<i>SX Nước</i>	<i>Đồng</i>	<i>7.960.000.000</i>

b	Xây Lắp	Đồng	500.000.000
c	HĐTC	Đồng	200.000.000
<b>5</b>	<b>Thuế TNDN</b>	<b>Đồng</b>	<b>1.905.200.000</b>
<b>6</b>	<b>Lợi Nhuận (Sau thuế)</b>	<b>Đồng</b>	<b>6.754.800.000</b>
<b>7</b>	<b>Các khoản nộp Ngân sách</b>	<b>Đồng</b>	<b>5.200.000.000</b>
<b>8</b>	<b>Tỉ suất Lợi nhuận</b>		
a	LN trước thuế/ Vốn ĐL	%	35%
b	LN sau thuế/ Vốn ĐL	%	27%
<b>9</b>	<b>Tỉ lệ chia cổ tức</b>	<b>%</b>	<b>10%</b>
<b>10</b>	<b>Thu Nhập BQ người/Tháng</b>	<b>Đồng</b>	<b>8.000.000</b>

**Điều 3: Thông qua phương hướng, giải pháp thực hiện nhiệm vụ 3 tháng còn lại năm 2017:**

1. Tiếp tục triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hệ thống mạng lưới cấp nước, quản lý khách hàng, từng bước hoàn chỉnh việc áp dụng hóa đơn điện tử và nhờ thu qua các hệ thống ngân hàng, bưu điện,... (01/01/2018 áp dụng).
2. Tiếp tục thi công hoàn thành các công trình XDCB còn lại đã thẩm tra, thẩm định
3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018: Giao cho Anh Nguyễn Quang Minh PGĐ chỉ đạo Phòng kế hoạch – kỹ thuật hoàn thành khảo sát, khái toán các công trình để HĐQT xem xét, cân đối nguồn vốn quyết định đầu tư :
  - a. Tuyến ống cấp nước HDPE D110 đường Ngô Quyền – Bảo Vinh B.
  - b. Tuyến ống cấp nước HDPE D110 đường Ngô Quyền – P. Xuân Thanh.
  - c. Tuyến ống cấp nước HDPE D110 đường Hàm Nghi đến xã Bảo Quang.
  - d. Tuyến ống cấp nước HDPE D110 đường Phan Đăng Lưu, Hoàng Văn Thụ, Ngô Gia Tự, Lý Tự Trọng – P. Xuân Thanh.
  - e. Tuyến ống cấp nước HDPE D110 đường Duy Tân đi Bảo Chánh – xã Bảo Vinh.
  - f. Tuyến ống cấp nước HDPE D110 đường Xuân Định, Bảo Hòa.
  - g. Tuyến ống cấp nước HDPE D110 đường Bàu Sen – Núi Đỏ.
  - h. Tuyến ống cấp nước HDPE D110 đường Núi Tung.
  - i. Hệ thống cấp nước sạch nông thôn: Bảo Vinh; Suối Chồn; Bàu Trâm.
4. Giao cho Anh Nguyễn Văn Hòa PGĐ chỉ đạo chuẩn bị hồ sơ xây dựng bể chứa nước 2.000 m<sup>3</sup> tại khu công nghiệp Long Khánh bằng 2 phương án : Bê tông và Bồn chứa để HĐQT xem xét quyết định đầu tư. Đồng thời liên

hệ Bộ Tài Nguyên & Môi Trường gia hạn giấy phép khai thác nước ngầm 7000 M3/ng hết hạn quý 1/2018

5. Thay đồng hồ từ 2 trạm bơm và các khách hàng sử dụng nước lớn.
6. Thổi rửa các giếng khoan theo định kỳ; Sửa giếng số 6: Đưa giếng khoan quan trắc vào khai thác và hoán vị giếng hiện tại thành giếng khoan quan trắc (Nhiễm Nitrát).
7. Nâng cấp Tổ chống thất thoát lên thành Đội Kiểm Tra - Chống thất thoát. Định thoại trực thường xuyên từ 7h đến 22 h.
8. Giao P.TCHC Kiện toàn Quy chế hoạt động từng Phòng, Ban, Đội, Phân xưởng ban hành trong tháng 11//2017
9. Trưởng ban kiểm soát với Chức năng kiểm soát hoạt động của HDQT và Ban điều hành, có nghiên cứu góp ý đề xuất công tác quản lý để điều hành tốt hơn. Nghiên cứu các chế độ chính sách mới ban hành. Tìm hiểu về các văn bản pháp luật có liên quan đến công ty Cổ phần, Công ty đại chúng, luật chứng khoán...
10. Giao cho anh Phan Thanh Hải TP Kinh Doanh chỉ đạo Kiểm tra thay đồng hồ khách hàng sử dụng trên 5 năm, ghi chỉ số đồng hồ các nhà máy hàng tháng.

#### **Điều 4: Hiệu lực thi hành:**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng, ban, đội, phân xưởng và các bộ phận có liên quan của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Công ty CP cấp nước Đồng Nai;
- Lưu: VT-HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Bính**